

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

### Công ty CP môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên

#### I. Thông tin chung

##### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty CP Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên
- Giấy chứng nhận ĐKDN số: 2500155809 cấp ngày 12/12/2014
- Vốn điều lệ: 39.699.460.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 22.032.650.000 đồng
- Địa chỉ: Số 379 – đường Mê Linh – P.Khai Quang – TP.Vĩnh Yên – T.Vĩnh Phúc
- Số điện thoại: 0211.3.861.063
- Website: moitruongdtvy.com
- Mã cổ phiếu: MVY

##### 2. Quá trình hình thành và phát triển.

Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên tiền thân là “*Công ty dịch vụ đô thị Vĩnh Yên*” được thành lập theo Quyết định số 64/QĐ-UB ngày 14/10/1988 của UBND tỉnh Vĩnh Phú. Chức năng nhiệm vụ chủ yếu là: Thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải; quản lý hệ thống điện và thoát nước thải công cộng....

Để phù hợp với chức năng nhiệm vụ trong tình hình mới, ngày 18/02/1993 UBND tỉnh Vĩnh Phú ra Quyết định số 290/QĐ-UB đổi tên “*Công ty dịch vụ đô thị Vĩnh Yên*” thành “*Công ty quản lý và dịch vụ đô thị Vĩnh Yên*” hoạt động theo mô hình đơn vị sự nghiệp có thu.

Ngày 26/5/2003, UBND tỉnh Vĩnh Phúc ra quyết định số 1988/QĐ-UB chuyển Công ty quản lý và dịch vụ đô thị Vĩnh Yên thành Công ty Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên từ hoạt động theo mô hình đơn vị sự nghiệp có thu sang doanh nghiệp nhà nước hoạt động công ích.

Để đáp ứng với xu thế phát triển và hòa nhập với nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa, ngày 10/3/2011 Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định số 630/QĐ-CT về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên thành Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên.

Để phù hợp với tốc độ phát triển của thị trường và xu thế chung của các doanh nghiệp, ngày 16/3/2016 UBND tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định số 877/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án thoái vốn nhà nước theo lô tại Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên. Do đó, phần vốn nhà nước nắm giữ tại Công ty là 1.389.481 cổ phần tương ứng 35% vốn điều lệ của Công ty; số lượng cổ phần chào bán 2.203.265 cổ phần tương ứng với 55,5% vốn điều lệ của Công ty.

### **3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**

- Ngành nghề kinh doanh: Vệ sinh môi trường, quản lý hệ thống cây xanh, hệ thống điện chiếu sáng công cộng...

- Địa bàn kinh doanh: Thành phố Vĩnh Yên và một số huyện lân cận.

### **4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

- Mô hình quản trị: Công ty cổ phần có vốn góp nhà nước.

- Cơ cấu bộ máy quản lý.

+ HĐQT gồm: 1 Chủ tịch HĐQT và 4 thành viên.

+ Ban Kiểm soát: gồm 1 trưởng ban và 2 thành viên.

+ Ban giám đốc: Gồm 1 Tổng giám đốc, 01 Phó tổng giám đốc,

+ 01 Ban có 02 phòng trực thuộc, 03 phòng chức năng; 04 xí nghiệp trực thuộc.

### **5. Định hướng phát triển:**

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

+ Phát triển doanh nghiệp bền vững, tăng trưởng bình quân 10-15% mỗi năm.

+ Phấn đấu hoàn thành 100% kế hoạch sản xuất kinh doanh trong các năm tiếp theo.

+ Đầu tư phát triển và tìm tòi sáng tạo trong sản xuất nhằm đáp ứng nhiều hơn nhu cầu của thị trường.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

+ Tiếp tục mở rộng quan hệ hợp tác, liên doanh, liên kết với các công ty và địa phương để mở rộng hoạt động sản xuất. Tăng cường đấu thầu và thi công các công trình ngoài để tăng doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.

+ Tăng cường công tác tuyên truyền nhằm nâng cao ý thức và nhận thức của người dân trong việc chung tay giữ gìn và bảo vệ môi trường, cảnh quan đô thị.

### **6. Các rủi ro**

- Sự suy thoái của nền kinh tế, các chính sách có thể làm thay đổi phương thức hoạt động của đơn vị.

## **II. Tình hình hoạt động năm 2016**

### **1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.**

#### **a. Công tác vệ sinh môi trường**

Công tác vệ sinh luôn được duy trì thường xuyên, không để rác thải tồn đọng trên đường. Phục vụ Đại hội Đảng các cấp và Đại hội đảng bộ Tỉnh Vĩnh Phúc, Công ty tăng cường Công tác vệ sinh, tưới nước, rửa đường đảm bảo đường phố luôn sạch đẹp, lượng rác thải thu gom bình quân đạt 62,98 tấn/ ngày đêm.

*b. Công tác quản lý vận hành hệ thống thoát nước*

Hệ thống thoát nước thải đô thị được khơi thông, nạo vét thường xuyên. Các cửa xả và hố ga được làm vệ sinh sạch sẽ đã hạn chế được tình trạng úng ngập đường phố khi trời mưa to. Hiện tượng lún chiếm hệ thống thoát nước công cộng để xây dựng công trình phụ đã giảm nhiều. Năm 2016 hệ thống thoát nước Công ty quản lý gồm: 66.460 m rãnh hở, 2.141 hố ga, 28 cửa xả, lượng bùn nạo vét đạt: 2.866 m<sup>3</sup>.

*c. Công tác quản lý điện chiếu sáng công cộng*

Cùng với sự phát triển của thành phố Vĩnh Yên, hệ thống điện chiếu sáng công cộng, điện trang trí được lắp đặt ở hầu hết các đường phố chính phục vụ ánh sáng cho nhân dân và làm tăng thêm mỹ quan đường phố, nhất là dịp chỉnh trang đô thị chuẩn bị kỷ niệm 20 năm tái lập tỉnh Vĩnh Phúc.

Tổng số bóng quản lý hiện nay là: 9.482 bóng cao áp, 1.567 bóng com pắc, 22 điểm đèn tín hiệu điều khiển giao thông, 02 đài phun nước, 02 công chào Thành phố, hoa văn họa tiết đẹp đã góp phần tăng thêm vẻ đẹp của thành phố về đêm. Tổng chiều dài đường dây quản lý hiện tại là 221.449 km.

*d. Công tác quản lý và chăm sóc cây xanh đường phố*

Công tác quản lý cây xanh luôn được ban lãnh đạo công ty quan tâm phát triển. Ngoài việc quản lý và chăm sóc số cây đường phố đã trồng, Công ty tích cực đầu tư cho việc sản xuất ươm cây giống nhằm đáp ứng nhu cầu cho việc trồng cây đường phố đồng thời cung cấp cây trồng cho các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn. Hệ thống cây xanh trên toàn thành phố hiện nay: 11.782 cây bóng mát, 6.281 cây bụi, 36.149m<sup>2</sup> thảm màu, 88.257m<sup>2</sup> thảm cỏ, 17 vườn hoa. So với năm 2015, diện tích, số lượng thảm cây thảm màu tăng lên đáng kể.

*e. Công tác thu phí vệ sinh*

Công tác thu phí vệ sinh được phối hợp với công tác tuyên truyền nhân dân nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, thực hiện nếp sống văn minh. Năm 2016, mức thu đạt 1.532.595.000 đồng.

*f. Công tác xây dựng cơ bản, các dịch vụ khác*

- Năm 2016, Công ty tiếp tục triển khai một số các dự án chuyển tiếp và triển khai thi công các dự án như: Bãi tập kết, chôn lấp rác tạm mới thành phố Vĩnh Yên; Các dự án mới : Vườn hoa khu hạ tầng cao phường Khai Quang, Cây xanh các tuyến đường Yên Lạc, Cây xanh dải phân cách từ Mả Lộ đi đường tránh Vĩnh Yên...

- Tổng thu từ dịch vụ tang lễ và hút bể phốt năm 2016 : 541.200.000 đồng trong đó: Dịch vụ tang lễ là 340.000.000 đồng, dịch vụ hút bể phốt là 201.200.000 đồng.

*g. Công tác quản lý nghĩa trang và phục vụ tang lễ*

Công ty luôn quan tâm, chỉ đạo tốt công tác quản lý, chăm sóc các Nghĩa trang và Đài tưởng niệm liệt sỹ; hướng dẫn nhân dân an táng, cải táng đúng quy hoạch đảm bảo vệ sinh.

**2. Tổ chức và nhân sự.**

Năm 2016, Công ty hoạt động theo mô hình Chủ tịch Hội đồng quản trị không kiêm Tổng giám đốc.

Tháng 10/2016 Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 bầu thành viên HĐQT, Ban kiểm soát sau khi thoái vốn nhà nước tại Công ty từ 90,5% xuống còn 35%.

Danh sách thành viên HĐQT trước khi Đại hội cổ đông cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần biểu quyết(%)	Ghi chú
1	Hoàng Quang Hùng	Chủ tịch Hội đồng quản trị	22,62	
2	Nguyễn Thanh Tùng	Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc	13,57	
3	Lê Duy Hiên	Thành viên HĐQT - P.Tổng giám đốc	9,05	
4	Đặng Việt Thắng	Thành viên HĐQT – Kế toán trưởng	9,05	
5	Kiều Đức Thắng	Thành viên HĐQT- Sở Tài Chính	36,2	

Danh sách thành viên HĐQT sau khi Đại hội cổ đông cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần biểu quyết (%)	Ghi chú
1	Ngô Văn Hùng	Chủ tịch Hội đồng quản trị	55,5	
2	Hoàng Quang Hùng	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị	17,76	
3	Nguyễn Thanh Tùng	Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc	17,8	
4	Nguyễn Văn Trường	Thành viên HĐQT – Phó tổng giám đốc	-	
5	Ngô Văn Thức	Thành-viên HĐQT – Kế toán trưởng	-	

## Sơ yếu lý lịch Ban điều hành

**Họ và tên:** Ngô Văn Hùng  
Ngày, tháng, năm, sinh: 15/7/1981  
Chức vụ tại Công ty: Chủ tịch Hội đồng quản trị  
Số CMTND: 038081001268 do Cục cảnh sát cấp ngày 29/6/2016  
Thường trú: Khu phố Chiến Thắng, Vạn Phúc, Hà Đông, Hà Nội  
Trình độ văn hóa: 12/12  
Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ kinh tế  
Quá trình công tác:  
Trước năm 2012 Học tập và công tác tại Pháp  
Từ tháng 12/2012 đến tháng 01/2013 Giám đốc Công ty TNHH Le Delta  
Từ tháng 01/2013 đến nay Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty cổ phần Le Delta  
Từ tháng 04/2014 đến nay Thành viên HĐQT – Giám đốc tài chính Công ty cổ phần nông nghiệp xanh 3 Lợi  
Từ tháng 12/2014 đến nay Giám đốc Công ty TNHH đầu tư MNB Việt Nam  
Từ tháng 10/2016 đến nay Chủ tịch HĐQT Công ty CP Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên

**Họ và tên:** Hoàng Quang Hùng  
Ngày, tháng, năm, sinh: 02/8/1981  
Chức vụ tại Công ty: Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị  
Số CMTND: 135108774 do CA Vĩnh Phúc cấp ngày 07/3/2007  
Thường trú: Khai Quang – Vĩnh Yên – Vĩnh Phúc  
Trình độ văn hóa: 12/12  
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Quản lý đất đai  
Quá trình công tác:  
Tháng 8/2004 – 10/2005 Phó Trưởng phòng Tổ chức – HCTH Công ty CP Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên  
Tháng 11/2005-10/2009 Trưởng phòng Tổ chức – HCTH Công ty CP Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên  
Tháng 11/2009 - 4/2011 Phó tổng giám đốc Công ty Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên  
Tháng 5/2011 - 11/2014 Thành viên HĐQT - Phó tổng giám đốc Công ty CP Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên  
Tháng 12/2014 – 9/2016 Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên  
Tháng 10/2016 đến nay Phó chủ tịch HĐQT Công ty CP Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên

<b>Họ và tên</b>	<b>Nguyễn Thanh Tùng</b>
Ngày, tháng, năm, sinh:	02/9/1970
Chức vụ tại Công ty:	Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc
Số CMTND:	135510826 do CA Vĩnh Phúc cấp ngày 13/7/2007
Thường trú:	Đống Đa – Vĩnh Yên – Vĩnh Phúc
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ quản trị kinh doanh
Quá trình công tác:	
T3/1990 – T6/1990	Chiến sỹ tại C7.D8.E66.F304 – Quân đoàn 2
T7/1990 – T11/1991	Binh nhì C29 – Phòng Hậu cần F304 – Quân đoàn 2
T12/1991 – T9/1994	Chuẩn úy CN – Nhân viên ban quân lương – phòng Hậu cần F304 – Quân đoàn 2
T10/1994 – T7/1995	Thiếu úy CN – Quản lý D6.E24.F304 – Quân đoàn 2
T8/1995 – T4/2003	Thiếu úy CN – Nhân viên quân nhu ban hậu cần E24.F304 – Quân đoàn 2
T4/2003 – T6/2003	Kế toán Công ty Môi trường và DVĐT Vĩnh Yên
T6/2003 – T12/2011	Kế toán trưởng – Trưởng Phòng KT-TV – Công ty CP Môi trường và DVĐT Vĩnh Yên
T01/2012 – T10/2014	Phó Tổng giám đốc – Công ty CP Môi trường và DVĐT Vĩnh Yên
T11/2014 – đến nay	Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc – Công ty CP Môi trường và DVĐT Vĩnh Yên

<b>Họ và tên:</b>	<b>Nguyễn Văn Trường</b>
Ngày, tháng, năm, sinh:	10/3/1975
Chức vụ tại Công ty:	Thành viên HĐQT – Phó tổng giám đốc
Số CMTND:	035075000117 do Cục cảnh sát cấp ngày 14/7/2015
Thường trú:	Phường Xuân La – Quận Tây Hồ - TP. Hà Nội
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Quản lý kinh tế - ĐH kinh tế Quốc dân
Quá trình công tác:	
Từ tháng 8/2002 đến nay	Chủ tịch Hội đồng thành viên – Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư và xây lắp Trường Sơn
Từ tháng 10/2016 đến nay	Thành viên HĐQT – Phó tổng giám đốc Công ty CP Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên

<b>Họ và tên:</b>	<b>Ngô Văn Thức</b>
Ngày, tháng, năm, sinh:	27/8/1981
Chức vụ tại Công ty:	Thành viên HĐQT – Kế toán trưởng
Số CMTND:	013515794 do CA Hà Nội cấp ngày 10/4/2012
Thường trú:	Nhà N5B Trung Hòa, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh quốc tế
Quá trình công tác:	
Từ năm 2004 - 2005	Chuyên viên kế hoạch và đấu thầu – Tổng Công ty cổ phần xây lắp viễn thông Hà Nội
Từ năm 2005 - 2006	Chuyên viên Ban đầu tư thương mại – Công ty tài chính Handico
Từ năm 2007 – 2012	Giám đốc tài chính – Công ty CP Mai Linh Miền Bắc
Từ tháng 12/2014 đến 2015	Trợ lý HĐQT – Công ty CP đầu tư thương mại Delys
Từ năm 2013 đến nay	Giám đốc tài chính – Công ty CP Le delta
Từ tháng 01/2016 đến 12/2016	Thường trực triển khai chiến lược kiêm phó phòng nghiên cứu phát triển Công ty CP Xây lắp điện 1
Từ tháng 10/2016 đến nay	Thành viên HĐQT – Kế toán trưởng Công ty CP Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên

### 3. Tình hình tài chính

#### a. Tình hình tài chính

STT	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	140.860.017.330	153.895.077.497	8,47
2	Doanh thu thuần	95.020.047.262	88.663.552.977	-7,17
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	3.474.288.821	4.063.652.921	14,50
4	Lợi nhuận khác	-3.102.839	547.354.665	100,57
5	Lợi nhuận trước thuế	3.471.185.982	4.611.007.586	24,72
6	Lợi nhuận sau thuế	2.706.842.441	3.556.152.745	23,88
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	3,5%		-

#### b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Stt	Các chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016
<b>1</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>		
	Hệ số thanh toán ngắn hạn:		
	Tài sản lưu động/nợ ngắn hạn	1,9	1,54
	Hệ số thanh toán nhanh	1,9	1,54
	Tài sản lưu động - hàng tồn kho	56.624.501.551	78.515.534.033
	Nợ ngắn hạn	30.195.846.023	52.578.528.261
	<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>		
	Hệ số nợ/tổng tài sản	0,21	0,34

	Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	0,27	0,52
<b>3</b>	<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>		
	Vòng quay hàng tồn kho	109	32
	Giá vốn hàng bán	83.864.861.764	75.461.214.811
	Hàng tồn kho bình quân	768.873.976	2.355.663.349
	Doanh thu thuần/tổng tài sản	0,674	0,576
<b>4</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>		
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần	0,0284	0,040
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	0,0244	0,035
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản	0,0192	0,023
	Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/doanh thu thuần	0,0365	0,046

#### 4. Cơ cấu cổ phần

- Số lượng: 3.969.946 cổ phần
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Loại cổ phần:
  - + Cổ phần phổ thông: 2.580.465 cổ phần
  - + Cổ phần chuyển nhượng có điều kiện: 1.389.481 cổ phần
- Cơ cấu nắm giữ cổ phần trong công ty.

Danh mục	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ (%)
<b>Tổng số vốn thực góp</b>	<b>3.969.946</b>	<b>100%</b>
1. Cổ đông tổ chức	1.389.481	35%
2. Cổ đông cá nhân	2.580.465	65%

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban giám đốc

#### 1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

STT	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng, giảm
1	Doanh thu	95.020.047.262	88.663.552.977	-7,17
2	Lợi nhuận sau thuế	2.706.842.441	3.556.152.745	23,88

#### 2. Tình hình tài chính

##### a. Tình hình tài sản

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2015	Tỷ trọng (%)	Năm 2016	Tỷ trọng (%)
1	Tài sản ngắn hạn	57.393.375.527	40,74	80.871.197.382	52,55



2	Tài sản dài hạn	83.466.641.803	59,26	73.023.880.115	47,45
3	Nợ phải trả	30.195.846.023	21,44	52.578.528.261	34,17
4	Vốn chủ sở hữu	110.664.171.307	78,56	101.316.549.236	65,83

*b. Tình hình nợ phải trả*

Chỉ tiêu	Số cuối năm		Số đầu năm		So sánh số cuối kỳ với số đầu năm	
	Số tiền	Tỷ trọng %	Số tiền	Tỷ trọng %	Số tiền	Tỷ trọng tăng giảm (%)
<b>A . Nợ phải trả</b>	<b>52.578.528.261</b>		<b>30.195.846.023</b>		<b>22.382.682.238</b>	
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>52.578.528.261</b>		<b>30.195.846.023</b>		<b>22.382.682.238</b>	
2. Phải trả người bán	8.137.940.905	15,48	5.994.062.253	19,85	2.143.878.652	9,58
3. Người mua trả tiền trước	150.262.345	0,29	12.344	0,00	150.250.001	0,67
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.830.660.091	3,48	992.899.447	3,29	837.760.644	3,74
5. Phải trả người lao động	5.913.346.253	11,25	5.162.679.114	17,10	750.667.139	3,35
6. Chi phí phải trả	4.605.999.983	8,76	7.684.747.107	25,45	-3.078.747.124	-13,76
7. Phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	30.333.011.298	57,69	4.386.484.816	14,53	25.946.526.482	115,92
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	1.303.839.893	2,48	0	0,00	1.303.839.893	5,83
9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	0	0,00	5.315.512.833	17,60	-5.315.512.833	-23,75
10. Quỹ khen thưởng và phúc lợi	303.467.493	0,58	659.448.109	2,18	-355.980.616	-1,59
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>0</b>				<b>0</b>	

**3. Kế hoạch phát triển trong năm 2016.**

- Nghiên cứu, xây dựng lại chức năng nhiệm vụ của các phòng ban cho phù hợp với chức năng nhiệm vụ mới của Công ty, mở rộng sản xuất cho Công ty; Tập trung nâng cao năng lực của đội ngũ điều hành sản xuất.

- Đổi mới, củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động quản lý của Công ty, đưa ra nhiệm vụ cụ thể cho từng bộ phận thực hiện theo chỉ tiêu được giao, sao cho chất lượng và hiệu quả.

- Khai thác, mở rộng thị trường trên các lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp.

- Thực hiện rà soát, phân tích đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh và đầu tư trong từng lĩnh vực để có biện pháp quản lý điều hành cụ thể cũng như cơ cấu vốn đầu tư phù hợp với thế mạnh và khả năng của công ty.

- Đầu tư máy móc thiết bị đáp ứng yêu cầu phục vụ sản xuất.

- Vận dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong lĩnh vực công nghệ thông tin để ngày càng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, hiệu quả quản lý và quảng bá thương hiệu công ty.

- Công tác kiểm tra được duy trì thường xuyên, kịp thời để giải quyết các vướng mắc phát sinh góp phần nâng cao hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường phối hợp với các tổ chức xã hội tuyên truyền giáo dục về ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường và bảo vệ tài sản công cộng tới từng người dân.

- Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể tạo sự chuyển biến đồng bộ để thúc đẩy và hoàn thành nhiệm vụ.

- Phần đầu thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn được giao, luôn phấn đấu vì một Thành phố “**Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp - Văn minh**”.

#### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty.**

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Mọi mặt hoạt động sản xuất của Công ty diễn ra bình thường

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc

Ban giám đốc đã hoàn thành tốt nhiệm vụ

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Chủ động phối hợp tổ chức kiểm tra, giám sát đối với hoạt động sản xuất qua đó kịp thời khắc phục thiếu sót và đưa ra những giải pháp phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất.

Duy trì kết quả đã đạt được của năm 2016, mở rộng thị trường và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017.

#### **V. Quản trị công ty.**

##### **1. Hội đồng quản trị.**

*a. Thành viên và cơ cấu của HĐQT.*

Hiện nay thành phần cơ cấu HĐQT công ty cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần biểu quyết (%)	Ghi chú
1	Ngô Văn Hùng	Chủ tịch Hội đồng quản trị	55,5	
2	Hoàng Quang Hùng	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị	17,76	
3	Nguyễn Thanh Tùng	Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc	17,8	
4	Nguyễn Văn Trường	Thành viên HĐQT – Phó tổng giám đốc	-	
5	Ngô Văn Thức	Thành viên HĐQT – Kế toán trưởng	-	

*b. Các tiểu ban thuộc HĐQT:*

Công ty chưa thành lập các tiểu ban giúp việc cho HĐQT.

*c. Hoạt động của HĐQT:*

Năm 2016 HĐQT tiến hành 21 cuộc họp HĐQT đề ra các Nghị quyết về các vấn đề liên quan thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của đơn vị, và thực hiện cơ cấu lại bộ máy lãnh đạo công ty theo sự chỉ đạo của cấp trên.

**2. Ban kiểm soát.**

Ban kiểm soát công ty hoạt động không chuyên trách gồm 1 trưởng ban phụ trách chung và 2 thành viên ban kiểm soát cụ thể như sau:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần biểu quyết(%)	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Phương Thơm	Trưởng Ban kiểm soát	-	
2	Đào Phương Liễu	Thành viên Ban kiểm soát	0,01	
3	Nguyễn Văn Thông	Thành viên Ban kiểm soát	0,01	

Trong năm 2016 BKS được mời tham gia vào một số cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp quan trọng khác của Công ty.

**3. Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát**

Thù lao năm 2016 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là: 69.600.000 đồng

**VI. Báo cáo tài chính.**

**1. Ý kiến kiểm toán.**

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty CP môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên tại ngày 31/12/2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

**2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:** gồm có Bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ, bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trên đây là báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 và kế hoạch năm 2017 của Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên kính trình Đại hội.

*Xin trân trọng cảm ơn!*

**Nơi nhận:**

- UBCKNN;
- HĐQT, BKS;
- Các cổ đông Công ty;
- Lưu,



**Ngô Văn Hùng**